TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 567/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 525/2023/TLST-HNGĐ ngày 06/9/2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa:

Người yêu cầu:

1- Anh XXX, sinh ngày 20/09/19xx; Căn cước công dân số 0330870039xx do Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày xx/4/2023; HKTT: xã Đức Hợp, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; Nơi làm việc: Công ty TNHH XXX – xx phố Nguyễn Văn Ngọc, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội.

2 - Chị XXX, sinh ngày 21/04/19xx; Căn cước công dân số 0201930090xx do Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày xx/05/2023; HKTT: Xã Đức Hợp, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Chị XXX và anh XXX kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày xx/4/2021 tại UBND xã Đức Hợp, huyện Kim Động,tỉnh Hưng Yên. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Chị XXX và anh XXX yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 08/9/2023 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị XXX và anh XXX có 01 con chung cháu XXX, sinh ngày xx/9/2021. Khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận XXX trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung XXX. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung XXX đối với chị XXX đến khi con chung XXX trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Sau khi ly hôn anh chị sẽ tự lo về chỗ ở.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Chị XXX và anh XXX không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Chị XXX và anh XXX xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Anh XXX tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị XXX và anh XXX.

- Về con chung: Chị XXX và anh XXX có 01 con chung cháu XXX, sinh ngày xx/8/9/2021. Giao cháu XXX cho anh XXX trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng con chung XXX đối với chị XXX đến khi con chung XXX trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Chị XXX có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản và nhà ở chung: Chị XXX và anh XXX không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị XXX và anh XXX xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh XXX tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số AA/2021/0008178 ngày 06/9/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

Thẩm phán

Vũ Thị Nguyệt